

## **ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN**

### **TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH 1**

**1. Mã học phần: ITS3101**

**2. Số tín chỉ: 5**

**3. Học phần tiên quyết: Tiếng Anh B1**

**4. Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Việt và tiếng Anh**

**5. Giảng viên :**

#### ***Giảng viên 1***

- Họ tên: Nguyễn Văn Đáp
- Học vị: Thạc sĩ Quan hệ Quốc tế
- Địa chỉ liên hệ: Khoa Quốc tế học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, 336 Nguyễn Trãi Thanh Xuân, Hà Nội
- Điện thoại: 043.858.4599 (CQ)
- Email: [vandap.qth@gmail.com](mailto:vandap.qth@gmail.com)

#### ***Giảng viên 2***

- Họ tên: Hồ Thu Thảo
- Học vị: Thạc sĩ
- Địa chỉ liên hệ: Khoa Quốc tế học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, 336 Nguyễn Trãi Thanh Xuân, Hà Nội
- Điện thoại: 0243.858.4599 (CQ)
- Email: [hothuthao.hlu@gmail.com](mailto:hothuthao.hlu@gmail.com)

#### **6. Mục tiêu của học phần:**

- Giúp sinh viên có được sự tiếp cận bước đầu đối với tiếng Anh học thuật chuyên ngành Quốc tế, làm cơ sở cho việc học lên các học phần tiếng Anh chuyên ngành cao hơn. Đồng thời, qua các chủ đề được lựa chọn, sinh viên sẽ được củng cố và mở rộng thêm các kiến thức chuyên ngành bằng tiếng Anh. Từ đó, học phần góp phần giúp sinh viên có thể sử dụng thành thạo tiếng Anh phục vụ việc học tập chuyên ngành tốt hơn, cao hơn nữa là có khả năng vận dụng những kiến thức, kỹ năng có được vào vào thực tiễn.
- Tạo cho sinh viên hứng thú sử dụng, tìm hiểu sâu hơn về tiếng Anh chuyên ngành Quốc tế cũng như rèn luyện các kỹ năng học tập, nghiên cứu, làm việc cần thiết cho sinh viên.

#### **7. Chuẩn đầu ra của học phần:**

##### **❖ Kiến thức:**

- ***Giải thích*** được vốn từ vựng, những mẫu câu và kiến thức liên quan được trang bị trong các giờ học để tiếp nhận, ***trình bày và khái quát hóa*** được các chủ đề liên quan quan hệ quốc tế.

##### **❖ Kỹ năng:**

- ***Kỹ năng đọc – dịch:***

+ ***Phân biệt*** được kỹ năng skim and scan để hiểu ý chính của bài đọc;

+ ***Phân tích*** đúng thành phần các loại câu đơn, phức, ghép; dịch đúng ý, thoát nghĩa từng câu, đoạn;

- + **Phân biệt** được các loại từ, nắm được cấu trúc các cụm từ và vị trí các loại từ trong câu
- **Kỹ năng nghe - nói:**
  - + Nghe để lấy thông tin chính, nghe và nhận biết ngữ điệu, nghe và **phân biệt được** trọng âm;
  - + **Trình bày, đánh giá** được một vấn đề liên quan đến chủ đề theo tuần một cách trôi chảy, có sử dụng các công cụ để tăng sức thuyết phục khi thuyết trình (visual aids), ngữ điệu, cách phát âm rõ ràng;
- ❖ **Thái độ:**
  - Sinh viên có được sự tự tin khi giao tiếp bằng tiếng Anh, trao đổi về các chủ đề liên quan đến quốc tế;
  - **Vận dụng được** các vấn đề liên quan đến chuyên ngành học bằng tiếng Anh, từ đó hỗ trợ cho việc học các chuyên ngành bằng tiếng Việt;
  - Người học tôn trọng sự đa dạng về quan điểm, niềm tin trong công việc. Xác định được khả năng, ưu thế cá nhân để từ đó đề ra được định hướng học tập và việc làm trong tương lai.

## 8. Phương pháp kiểm tra, đánh giá:

### 8.1. Kiểm tra – đánh giá thường xuyên

- Trọng số: 10%
- Hình thức: chuyên cần

### 8.2. Kiểm tra - đánh giá giữa kì và cuối kì

#### # Giữa kì:

- Trọng số: 30%
- Hình thức:
  - Kỹ năng đọc-dịch: Thi viết
  - Kỹ năng nghe-nói: Thuyết trình cá nhân hoặc nhóm

#### # Cuối kì:

- Trọng số: 60%
- Hình thức:
  - Kỹ năng đọc-dịch: Thi viết
  - Kỹ năng nghe-nói: Thi viết và vấn đáp

## 9. Giáo trình bắt buộc (tác giả, tên giáo trình, nhà xuất bản, năm xuất bản):

### ❖ **Học liệu bắt buộc**

1. Tài liệu theo chủ đề của giảng viên

### ❖ **Học liệu tham khảo**

2. Website VOA Learning English: <https://learningenglish.voanews.com/>
3. Website Breaking News English: <https://breakingnewsenglish.com/>
4. Website The Diplomat Magazine: <https://thediplomat.com/>
5. Website VOA News: <https://www.voanews.com/>
6. Website BBC News: <http://www.bbc.com/>
7. Website Vietnam News: <https://vietnamnews.vn/>

## 10. Tóm tắt nội dung học phần:

Học phần bao gồm 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, dịch xoay quanh 13 chủ đề liên quan đến quốc tế bao gồm: các tổ chức quốc tế (Liên hợp quốc - UN, Diễn đàn Hợp tác Kinh tế châu

Á – Thái Bình Dương - APEC, Nhóm G8); an ninh và xung đột (chiến tranh và hệ quả, tội phạm có tổ chức); quan hệ quốc tế (quan hệ Việt Nam – ASEAN, quan hệ Việt – Nga, quan hệ song phương và đa phương ở châu Á); ngày lễ (tết Nguyên đán), giáo dục (các nền giáo dục tiên tiến) và vấn đề xã hội (bình đẳng giới).

**11. Nội dung chi tiết học phần:**

**1. Các tổ chức quốc tế**

- 1.1. Liên hợp quốc
- 1.2. Diễn đàn Hợp tác Kinh tế châu Á-Thái Bình Dương

**2. An ninh và xung đột**

- 2.1. Chiến tranh và hệ quả
- 2.2. Tội phạm có tổ chức

**3. Quan hệ quốc tế**

- 3.1. Quan hệ Việt Nam – ASEAN
- 3.2. Quan hệ Việt – Nga
- 3.3. Quan hệ song phương ở châu Á
- 3.4. Quan hệ đa phương ở châu Á

**4. Ngày lễ**

- 4.1. Tết Nguyên đán

**5. Giáo dục**

- 5.1. Các nền giáo dục tiên tiến

**6. Xã hội**

- 6.1. Bình đẳng giới